

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ L
TỈNH A**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 126/2021/HS-ST

Ngày 30 tháng 9 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH A

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Quốc Dũng

2. Bà Nguyễn Thị Xuân Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh A.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh A tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Phú Sang - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh A xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 109/2021/TLST-HS, ngày 26 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2021/QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Huỳnh Hiếu N, sinh ngày 06 tháng 11 năm 1999 tại L, A. Nơi cư trú: Số 38/1B, đường Lê Văn N, khóm B, phường M, thành phố L, tỉnh A; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Huỳnh Hiếu Đ (chết) và bà Nguyễn Thị Tuyết H, sinh năm 1974; Bị cáo sống chung như vợ chồng với Nguyễn Thị Hương L, sinh năm 2002. Chưa có con; Tiền án: Ngày 03 tháng 5 năm 2019 bị Tòa án nhân dân thành phố L xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 04 tháng 5 năm 2020 chấp hành xong hình phạt tù; Tiền sự: không; Nhân thân: Từ nhỏ đến lớn sống chung với cha mẹ tại phường M, thành phố L, đi học hết lớp 4 thì nghỉ học; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04 tháng 6 năm 2021 đến nay tại nhà tạm giữ Công an thành phố L trong vụ án khác và đang bị tạm giam 45 ngày theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử số: 91/2021/HSST-QĐTG, ngày 24 tháng 9 năm 2021. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Nguyễn Thế H, sinh năm 1987. Địa chỉ: Số 117/10B, khóm M, phường M, thành phố L, tỉnh A. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1988. Có mặt.
2. Em Nguyễn Huỳnh Quốc A, sinh năm 2007. Vắng mặt.
3. Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1953. Vắng mặt.
4. Anh Nguyễn Bảo Q, sinh năm 1988. Có mặt.
5. Em Võ Hoài N, sinh năm 2004. Vắng mặt.
6. Chị Phạm Thị Thanh T, sinh năm 2003. Vắng mặt.
7. Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1982. Vắng mặt.
8. Em Phạm Tuấn K, sinh năm 2007. Vắng mặt.
9. Anh Phan Bá L, sinh năm 2000. Vắng mặt.

- Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Hoài N:

1. Ông Võ Hoàng P, sinh năm 1976. Địa chỉ: Số 49/9 Lê Chân, khóm M, phường M, Tp. L, tỉnh A. Vắng mặt.

2. Bà Lê Thị Tuyết Trinh, sinh năm 1977. Địa chỉ: Số 49/9 Lê Chân, khóm M, phường M, Tp. L, tỉnh A. Vắng mặt.

3. Người đại diện hợp pháp của Phạm Tuấn K:

Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1982. Địa chỉ: Số 133/11, khóm M, phường M, Tp. L, tỉnh A. Vắng mặt.

- Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Huỳnh Quốc A:

1. Ông Nguyễn Thế H, sinh năm 1987. Địa chỉ: Số 117/10B, khóm M, phường M, Tp. L, tỉnh A. Có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1988. Địa chỉ: Số 117/10B, khóm M, phường M, Tp. L, tỉnh A. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 26 tháng 5 năm 2020, Nguyễn Huỳnh Quốc A, Nguyễn Huỳnh Anh T (em của Quốc A) cùng với Phạm Tuấn K, Nam E và Đ (bạn của K, không rõ họ, địa chỉ) cùng chơi trong nhà phao tại công viên khu dân cư Tây Sông Hậu, phường M, thành phố L. Trong lúc chơi, chân của Quốc A đụng vào chân của Nam E dẫn đến cự cãi, đánh nhau giữa Quốc A với Nam E, Đ và K. Lúc này, ông Nguyễn Thế H là cha của Quốc A đến dùng tay đánh vào đầu K 01 cái và bảo K về nói cha mẹ đến nói chuyện với ông H. K về nhà nói cho bà Nguyễn Thị N là mẹ của K biết sự việc trên, bà N cùng với K, Phạm Thị Thanh T (chị của K), Võ Hoài N (bạn trai của T) đến công viên trên tìm ông H. Lúc này, Huỳnh Hiếu N, L và T (không rõ họ, địa chỉ) đang uống rượu trước nhà bà N nghe K nói với bà N sự việc trên nên N, L, T đi theo bà N. Trước khi đi, N vào nhà của bà N lấy

01 con dao Thái Lan, lưỡi bằng kim loại màu trắng, cán bằng nhựa màu vàng, dài 20cm để vào túi quần nhưng bà N không biết việc này. Bà N đến khu vực nhà phao khu dân cư Tây Sông Hậu nhưng không gặp ông H mà gặp anh Phan Bá L và ông Nguyễn Quốc Thanh T đang đứng ở đây. Bà N kể lại việc K bị ông H đánh và kêu cha mẹ K đến gặp ông H cho anh L, ông T biết. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26 tháng 5 năm 2020 bà N, ông T, K, T, N, L, N, L, T đến nhà ông H thì gặp ông H và bà Nguyễn Thị Kim T (vợ ông H). Tại đây, bà N và ông H lời qua tiếng lại dẫn đến cự cãi, lúc này ông T kêu K đánh ông H 01 cái vào mặt và bảo hòa rồi tất cả đi về. Khi những người này đi ra khoảng 5m thì nghe bà T bảo gọi Công an thì N quay lại đi về phía bà T. Thấy vậy, ông H dùng tay đẩy N ra thì bị N lấy con dao mang theo đâm 02 nhát trúng vào vùng ngực, nách trái của ông H. Ông H dùng tay ghì đầu N xuống thì L chạy đến đẩy ông H ra. Sau đó, ông H và bà T bỏ chạy vào nhà. Thấy ông H chảy máu nên bà T đưa ông H đến Bệnh viện Đa khoa Trung tâm A cấp cứu và điều trị đến ngày 01 tháng 6 năm 2020 thì ra viện.

Ngày 03 tháng 6 năm 2020, ông Nguyễn Thế H có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

* Bản Kết luận Giám định Pháp y về thương tích số 466, ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh A đối với Nguyễn Thế H, sinh năm 1987, xác định như sau:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo đường nách trước bên trái hình chữ U kích thước 4.5x0.3cm, sậm màu, hơi lõm: 02%, thương tích do vật sắc nhọn gây nên.
- Sẹo ngực trái cạnh xương ức kích thước 3.8x0.4cm, nằm ngang, lõm, sặc sỡ, tràn dịch - tràn khí màng phổi trái, điều trị bảo tồn: 08%, thương tích do vật sắc nhọn gây nên.
- Gãy đốt gần ngón IV bàn tay phải: 02%, thương tích do vật tày gây nên.

Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên hiện tại là 12%.

Đến ngày 30 tháng 7 năm 2021, Huỳnh Hiếu N bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố L khởi tố để điều tra.

Cáo trạng số: 108/CT-VKS, ngày 25 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, truy tố Huỳnh Hiếu N về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L vẫn giữ quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Hiếu N từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại về việc bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại 56.000.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi dùng dao đâm trúng vào vùng ngực, nách trái của ông H gây thương tích như nội dung vụ án đã nêu

và Kết luận Giám định Pháp y về thương tích số 466, ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh A đối với ông Nguyễn Thế H. Sau khi gây thương tích cho ông H, bị cáo ném con dao xuống kênh ở cầu Rạch Gừa cách nhà bị hại Nguyễn Thế H khoảng 10m.

Ông Nguyễn Thế H, bà Nguyễn Thị Kim T, em Nguyễn Huỳnh Quốc A trình bày phù hợp như nội dung vụ án. Ngày 26 tháng 5 năm 2020, ông H bị bị cáo N đâm gây thương tích ở ngực trái và nách trái, riêng về thương tích ở ngón IV bàn tay phải ông H không xác định được ông bị vào thời điểm nào, do ai gây ra và gây ra bằng hung khí gì. Ông H yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị 6.000.000đồng, tiền mất thu nhập 45.000.000đồng, tổn thất tinh thần 49.000.000đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa ông H thay đổi số tiền yêu cầu bồi thường, cụ thể: Yêu cầu bị cáo N bồi thường chi phí điều trị 6.000.000đồng; tiền mất thu nhập 30.000.000đồng và tổn thất tinh thần 20.000.000đồng. Cộng các khoản 56.000.000đồng.

Bà Nguyễn Thị N, em Phạm Tuấn K, anh Phan Bá L, em Võ Hoài N, chị Phạm Thị Thanh T trình bày phù hợp với nội dung vụ án đã nêu. Bà N không kêu bị cáo N gây thương tích cho ông Nguyễn Thế H.

Ông Nguyễn Văn V trình bày: Ông V là chú của ông H và ở gần nhà ông H. Khoảng 21 giờ ngày 26 tháng 5 năm 2020, ông V đang ở trong nhà thì nghe tiếng cựa cũi nên ra xem thì thấy ông H và bà T chạy vào nhà đóng cửa, bên ngoài có khoảng 10 người thanh niên. Ông V ra khuyên bảo thì nhóm người này bỏ về. Sau đó, ông V nhìn thấy ông H bị 02 vết thương ở ngực, nách trái chảy máu.

Ông Nguyễn Bảo Q: Ông Q là hàng xóm của ông H. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26 tháng 5 năm 2020, ông Q đang ở nhà thì thấy bà N và khoảng 10 người thanh niên đến nhà ông H. Bà N nói chuyện với ông H thì xảy ra cựa cũi nên được người dân xung quanh can ngăn, nên bà N và những người này đi về. Sau đó, bà T nói báo Công an thì có 01 nam thanh niên quay lại dùng dao tấn công ông H nên ông H bỏ chạy vào nhà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát thành phố L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng quy định pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không kêu oan, không khiêu nại, không có ý kiến về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người làm chứng bà T và ông Q có mặt tại phiên tòa, những người còn lại được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát

quá trình điều tra đã thu thập lời khai của người làm chứng nên sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử, đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vụ án. Xét thấy, quá trình điều tra người làm chứng đã cung cấp lời khai phù hợp với nội dung, diễn biến sự việc gây thương tích ngày 26 tháng 5 năm 2020, nên việc vắng của những người này tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Hội đồng xét xử vẫn xét xử vụ án.

[3] Các chứng cứ xác định có tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra vụ án, phù hợp lời trình bày của bị hại, người làm chứng, phù hợp với Kết luận Giám định Pháp y về thương tích của bị hại Nguyễn Thế H và còn phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ. Đã đủ căn cứ xác định vào ngày 26 tháng 5 năm 2020 bị cáo dùng dao gây thương tích cho ông Nguyễn Thế H với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 10%.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi cố ý dùng hung khí nguy hiểm gây thiệt hại cho sức khỏe của bị hại Nguyễn Thế H với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 10% là thỏa mãn dấu hiệu bắt buộc của tội “Cố ý gây thương tích”, với tình tiết “dùng hung khí nguy hiểm”, “có tính chất côn đồ”. Hành vi của bị cáo phạm vào điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Thế H xác định đối với thương tích 02% ở ngón IV bàn tay phải thì ông không xác định được bị vào thời điểm nào, do ai gây ra và bằng hung khí gì. Ông thống nhất bản Kết luận Giám định Pháp y về thương tích số 466, ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh A về việc xác định tỷ lệ thương tật và thống nhất nội dung Cáo trạng số: 108/CT-VKS, ngày 25 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát thành phố L truy tố Huỳnh Hiếu N về tội “Cố ý gây thương tích”.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát thành phố L kết luận, truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên về việc bị cáo Huỳnh Hiếu N đã vô cớ dùng dao gây thương tích ở vùng ngực trái, nách trái của ông Nguyễn Thế H với tỷ lệ tổn thương 10%. Riêng thương tích có tỷ lệ 02% ở ngón IV bàn tay phải của ông H không có căn cứ, chứng cứ chứng minh do bị cáo N gây ra, nên không quy kết trách nhiệm hình sự đối với bị cáo N là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, xét thấy, bị cáo đã trưởng thành, nhận thức được hành vi, việc làm của bị cáo việc nào phù hợp và không phù hợp. Tại phiên tòa, bị cáo trình bày biết rõ hành vi dùng dao gây thương tích cho người khác là nguy hiểm đến sức khỏe của bị hại, là vi phạm pháp luật. Bất cứ hành vi nào gây tổn hại đến sức khỏe của người khác trái luật đều bị nghiêm trị. Nhận thấy, giữa bị cáo và bị hại không quen biết nhau, không có mâu thuẫn trước đó, nhưng chỉ vì nghe thông tin xảy ra cự cãi giữa con bà N và con của bị hại, bị cáo lấy hung khí cùng nhóm người đi theo bà N đến nhà bị hại để giải quyết mâu thuẫn, nhưng mâu thuẫn này không liên quan gì đến bị cáo và giữa bị cáo với gia đình bà N cũng không có mối quan hệ bà con thân

thuộc nào, bà N cũng không yêu cầu hay tác động bị cáo gây thương tích cho bị hại. Sau khi nghe bà T (vợ bị hại) báo gọi Công an, bị cáo lấy dao mang theo đâm trúng vùng ngực, nách trái của bị hại gây thương tích.

Sức khỏe là vốn quý của con người để học tập, lao động, phát triển. Vì vậy, quyền được an toàn về sức khỏe, tính mạng của con người được pháp luật tôn trọng và bảo vệ. Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất an ninh trật tự địa phương, ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Do đó cần xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, tuân thủ quy định pháp luật, kìm chế bản thân, cư xử đúng mực, không dùng bạo lực để giải quyết mâu thuẫn, đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy, ngày 03 tháng 5 năm 2019 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố L xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, có xem xét sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021 bị cáo Huỳnh Hiếu N bị Tòa án nhân dân thành phố L xét xử 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bản án chưa có hiệu lực pháp luật, nên Hội đồng xét xử không tổng hợp hình phạt đối với bị cáo theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

[6] Đối với Nguyễn Quốc Thanh T kêu Phạm Tuấn K dùng tay đánh 01 cái vào mặt ông H, ông H xác định không bị thương tích nên không có căn cứ để quy kết trách nhiệm hình sự đối với T và K là phù hợp.

[7] Trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, ông H thay đổi số tiền yêu cầu bị cáo bồi thường, đó là, giảm từ 100.000.000 đồng còn 56.000.000 đồng. Cụ thể: Chi phí điều trị 6.000.000 đồng, tiền mất thu nhập 30.000.000 đồng, tổn thất tinh thần 20.000.000 đồng.

Bị cáo thống nhất bồi thường 56.000.000 đồng theo yêu cầu bị hại. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của bị hại và bị cáo, phù hợp quy định pháp luật, không trái đạo đức xã hội, nên Hội đồng xét xử công nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Hiếu N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào: Điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Điều 585, 587 và 589 Bộ luật dân sự năm 2015;

Điểm a khoản 1 Điều 23, khoản 3, Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên xử:

[1] Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Hiếu N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 04 tháng 6 năm 2021.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Huỳnh Hiếu N có nghĩa vụ bồi thường cho ông Nguyễn Thế H 56.000.000 đồng (năm mươi sáu triệu đồng).

[3] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Hiếu N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.800.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

[4] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7; Điều 7a; 7b Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh A;
- VKS ND tỉnh A;
- VKS ND Tp. L;
- Sở Tư pháp tỉnh A;
- Nhà Tạm giữ CA.TP L;
- Cơ quan THA.HS công an TP L;
- CQĐT Công an Tp. L;
- Chi cục THA DS Tp. L;
- Bị cáo
- Bộ phận THA. Tòa án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hoa

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7; Điều 7a; 7b Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người liên quan;
- Chi cục T.H.A TPLX;
- Nhà Tạm Giữ CA.TPLX;
- Sở Tư pháp tỉnh A;
- Phòng KTNV-TAND tỉnh A;
- VKS ND tỉnh A;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hoa

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Hữu Tấn

Huỳnh Thị Thúy Hoa

Nguyễn Thị Hoa

